

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /2013/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 18 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về phân cấp quản lý và
cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý và cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông và thi công các công trình có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải tổ chức triển khai và hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *[Handwritten mark]*

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Lưu: VT. T.Nam. 90 b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *[Handwritten mark]*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Lê Văn Hoàng

QUY ĐỊNH

**Về phân cấp quản lý và cấp Giấy phép hoạt động
bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2013/QĐ - UBND
ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về phân cấp quản lý và cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa; hoạt động của phương tiện thủy nội địa tại vùng nước bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác bến thủy nội địa; sử dụng phương tiện thủy hoặc thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Bến hàng hóa: Là bến thủy nội địa chuyên xếp, dỡ hàng hóa; phục vụ đóng mới, sửa chữa phương tiện thủy hoặc thực hiện các dịch vụ khác (nếu có).

2. Bến hành khách: Là bến thủy nội địa chuyên đưa, đón hành khách lên xuống phương tiện thủy và thực hiện các dịch vụ khác (nếu có).

3. Bến khách ngang sông: Là bến thủy nội địa chuyên phục vụ vận tải hành khách ngang sông.

4. Bến dân sinh: Là bến thủy nội địa chỉ dùng riêng cho hoạt động của gia đình, tiếp nhận phương tiện có trọng tải toàn phần đến 15 tấn, tổng công suất máy chính đến 15 mã lực hoặc phương tiện có sức chở đến 12 người.

5. Vùng nước bến là vùng nước trước bến và vùng neo đậu phương tiện, luồng vào bến (nếu có).

6. Sông, kênh, rạch: gọi chung là sông.

7. Chủ bến: Là tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng bến thủy nội địa hoặc được chủ đầu tư giao quản lý bến.

8. Chủ khai thác bến: Là tổ chức, cá nhân sử dụng bến thủy nội địa để kinh doanh, khai thác.

9. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

10. Ủy ban nhân dân cấp xã: Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn.

Điều 4. Điều kiện hoạt động đối với bến thủy nội địa

1. Đối với bến hàng hóa

a) Không nằm trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật; có địa hình, thủy văn ổn định bảo đảm cho phương tiện ra vào an toàn, thuận lợi. Trường hợp bến nằm trong khu vực cấm xây dựng, có thể được sử dụng tạm thời nếu được cơ quan có thẩm quyền quản lý chuyên ngành đối với khu vực cấm xây dựng đó chấp thuận bằng văn bản.

b) Vùng nước bến không chòng lún với luồng chạy tàu thuyền.

c) Kết cấu bến phải bảo đảm an toàn; luồng vào bến (nếu có) phải phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật luồng đường thủy nội địa theo quy định.

d) Lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định.

đ) Thiết bị xếp dỡ (nếu có) phải bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và phù hợp với kết cấu, sức chịu lực của bến.

e) Đối với bến chuyên xếp dỡ hàng nguy hiểm, ngoài các điều kiện quy định tại các điểm a, b, c, d, đ Khoản này, phải thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đối với xếp dỡ hàng nguy hiểm.

g) Được cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 5 của Quy định này cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.

2. Đối với bến hành khách

a) Bảo đảm các điều kiện quy định tại các điểm a, b, c, d, g Khoản 1 Điều này.

b) Có cầu cho hành khách lên xuống an toàn, thuận tiện; có nơi chờ, nội quy bến và bảng niêm yết giá vé; ban đêm có đèn chiếu sáng cho hành khách lên xuống an toàn.

3. Đối với bến khách ngang sông

a) Không nằm trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; có địa hình, thủy văn ổn định bảo đảm cho phương tiện hoạt động an toàn, thuận lợi.

b) Có đường, cầu cho người, phương tiện giao thông đường bộ lên xuống an toàn, thuận tiện; có đủ trang thiết bị để phương tiện neo buộc chắc chắn, an toàn; có đèn chiếu sáng nếu hoạt động ban đêm.

c) Lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định.

d) Có nơi chờ cho hành khách; có bảng nội quy và bảng niêm yết giá vé.

đ) Đối với bến khách ngang sông được phép chở ô tô thì đường lên xuống bến phải bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với loại ô tô được phép chở ngang sông.

e) Được cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 5 của Quy định này cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông.

4. Đối với bến dân sinh

- a) Không nằm trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật; có địa hình, thủy văn ổn định bảo đảm cho phương tiện ra vào thuận lợi, an toàn.
- b) Vùng nước bến không được chông lấn với luồng chạy tàu thuyền.
- c) Lắp đặt báo hiệu đường thủy nội địa theo quy định.

Chương II CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA

Điều 5. Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa

Thực hiện theo Điều 7 Chương II cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông của Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa:

1. Chi cục Đường thủy nội địa phía Nam hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực cấp phép: Các bến thủy nội địa đối với các bến hàng hóa, bến hành khách trên các tuyến sông do Trung ương quản lý gồm: Sông Tiền (trong phạm vi từ thượng lưu Cảng Mỹ Tho 500 mét đến giáp ranh tỉnh Đồng Tháp), Rạch Lá, kênh Chợ Gạo, rạch Kỳ Hôn, kênh 28, kênh Xáng Long Định, kênh Tháp Mười số 2.

a) Chi cục Đường thủy nội địa thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa đối với các bến hàng hoá, bến hành khách thuộc phạm vi quản lý nằm trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia.

b) Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa đối với bến hàng hoá, bến hành khách thuộc phạm vi khu vực quản lý của mình.

2. Sở Giao thông vận tải:

a) Cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông

Trên các tuyến Sông Trung ương quản lý như: Sông Tiền từ ranh tỉnh Đồng Tháp đến Cửa Tiểu (trừ đoạn qua vùng nước của Cảng Mỹ Tho), kênh Chợ Gạo, rạch Kỳ Hôn, Rạch Lá, kênh 28, kênh Xáng Long Định, kênh Tháp Mười số 2; sông Cửa Đại, sông Vàm Cỏ và sông Soài Rạp bờ tỉnh Tiền Giang.

Các bến khách ngang sông hoạt động liên tỉnh từ tỉnh Tiền Giang đi các tỉnh, thành phố.

b) Cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trên tuyến Sông Tiền từ thượng lưu Cảng Mỹ Tho 500 mét đến Cửa Tiểu thuộc luồng hàng hải (trừ đoạn qua vùng nước của Cảng Mỹ Tho) và sông Soài Rạp bờ tỉnh Tiền Giang.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa trên các sông còn lại thuộc phạm vi địa giới hành chính của địa phương (trừ bến khách ngang sông hoạt động liên tỉnh từ tỉnh Tiền Giang đi các tỉnh, thành phố). Đối với bến thủy nội địa nằm trên ranh giới giữa hai huyện, thành phố, thị xã giao Ủy ban nhân dân hai huyện, thành phố, thị xã thống nhất quản lý và cấp Giấy phép hoạt động.

Điều 6. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa (gồm bến hàng hóa, bến hàng khách)

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Điều 7. Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Điều 8. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Điều 9. Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa.

Điều 10. Đình chỉ hoạt động, đình chỉ hoạt động có thời hạn bến thủy nội địa

1. Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ bến thủy nội địa trong các trường hợp sau:

a) Điều kiện về địa hình, thủy văn biến động không bảo đảm an toàn cho hoạt động của bến thủy nội địa.

b) Chủ bến chấm dứt hoạt động.

c) Có yêu cầu đình chỉ hoạt động hoặc giải tỏa của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Bến thủy nội địa bị đình chỉ hoạt động có thời hạn trong các trường hợp sau

a) Công trình bến thủy nội địa xuống cấp không bảo đảm điều kiện an toàn theo quy định Điểm c Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 4 (đối với bến hàng hóa,

bến hành khách) hoặc Điểm b Khoản 3 Điều 4 (đối với bến khách ngang sông) của Quy định này.

b) Chủ bến không chấp hành các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và các quy định của Quy định này.

3. Cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa có quyền ra quyết định đình chỉ hoạt động hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn bến thủy nội địa.

Quyết định đình chỉ hoạt động bến thủy nội địa theo Mẫu số 9 phần Phụ lục kèm theo.

Quyết định đình chỉ hoạt động có thời hạn của bến thủy nội địa theo Mẫu số 10 phần Phụ lục kèm theo.

Điều 11. Lệ phí cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa

Thực hiện Thông tư số 47/2005/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ BẾN VÀ CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHÁC HOẠT ĐỘNG TẠI BẾN THỦY NỘI ĐỊA

Điều 12. Trách nhiệm của chủ bến thủy nội địa

1. Thực hiện các thủ tục theo quy định này.
2. Trường hợp cho thuê bến thủy nội địa phải ký kết hợp đồng với chủ khai thác bến theo quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết.
3. Trường hợp chấm dứt hoạt động, chủ bến phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy phép hoạt động bến để ra quyết định đình chỉ hoạt động bến.
4. Chủ bến dân sinh có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hoạt động của bến theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 của Quy định này, không gây ảnh hưởng đến hoạt động giao thông vận tải đường thủy nội địa, không sử dụng bến dân sinh vào mục đích kinh doanh.

Điều 13. Trách nhiệm của chủ khai thác bến thủy nội địa

1. Đối với bến thủy nội địa
 - a) Duy trì điều kiện an toàn công trình, vùng nước bến theo quy định.
 - b) Không xếp hàng hóa hoặc đón trả hành khách xuống phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật, không đủ giấy tờ quy định.
 - c) Không xếp hàng hóa quá kích thước hoặc quá trọng tải cho phép hoặc nhận hành khách quá số lượng theo quy định.

d) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm (nếu bên chuyên xếp dỡ hàng hóa nguy hiểm).

đ) Tham gia cứu người, hàng hóa, phương tiện khi xảy ra tai nạn; báo cáo và phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết; khắc phục hậu quả tai nạn và ô nhiễm môi trường (nếu có).

e) Chấp hành các quy định bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và phòng chống lụt bão.

g) Tuân thủ sự điều động của Cảng vụ hoặc Ban quản lý bến trong việc cứu người, hàng hóa, phương tiện khi có tai nạn xảy ra trong vùng nước bến thủy nội địa và trong việc phòng chống lụt bão.

h) Thiết bị xếp dỡ phải bảo đảm đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật, người điều khiển thiết bị xếp dỡ phải có chứng chỉ chuyên môn theo quy định.

i) Tạo điều kiện và phối hợp với Cảng vụ hoặc Ban quản lý bến trong việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong vùng nước bến.

k) Chịu sự kiểm tra, giám sát và xử lý của cơ quan có thẩm quyền về kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

l) Thực hiện thủ tục cấp Giấy phép hoạt động bến theo quy định và trước thời gian 01 (một) tháng kể từ ngày giấy phép hết hạn; tổ chức, cá nhân có trách nhiệm làm đơn xin cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa. Quá hạn ghi trên Giấy phép thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định này.

2. Đối với bến khách ngang sông

a) Thực hiện trách nhiệm nêu tại các Điểm a, b, c, đ và Điểm k Khoản 1 Điều này.

b) Thực hiện thủ tục cấp Giấy phép hoạt động bến theo quy định và trước thời gian 01 (một) tháng kể từ ngày giấy phép hết hạn; tổ chức, cá nhân có trách nhiệm làm đơn xin cấp lại Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông. Quá hạn ghi trên Giấy phép thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quyết định này.

c) Mọi tổ chức, cá nhân tham gia khai thác các bến khách ngang sông phải chịu sự quản lý địa phương.

d) Mọi tổ chức, cá nhân tham gia khai thác các bến khách ngang sông phải thực hiện các quy định về an toàn vận tải thủy, thực hiện thu giá cước hành khách theo quy định và phải mua bảo hiểm tai nạn, đảm bảo hành khách qua sông an toàn tuyệt đối.

đ) Không sử dụng phương tiện không bảo đảm điều kiện an toàn kỹ thuật, không đủ giấy tờ theo quy định; người lái phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn hoặc có bằng, chứng chỉ chuyên môn không phù hợp.

e) Thống nhất với chủ khai thác bến khách ngang sông trên bờ đối diện thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông theo quy định; thống nhất phương án điều hành và trật tự an toàn trong quá trình khai thác.

Điều 14. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khi khảo sát, thi công công trình, nạo vét, trục vớt chướng ngại vật hoặc làm các công việc khác trong vùng nước bến

1. Chấp hành các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại vùng nước bến và bảo vệ môi trường.

2. Chấp hành sự điều động của Cảng vụ hoặc Ban quản lý bến trong trường hợp khẩn cấp cứu người, hàng hóa, phương tiện khi xảy ra tai nạn hoặc khi có bão lũ.

3. Trước khi khảo sát, thi công công trình, nạo vét, trục vớt vật chướng ngại hoặc làm các công việc khác trong vùng nước bến phải có sự trao đổi thống nhất của chủ bến hoặc Ban quản lý bến về phương án bảo đảm an toàn cho các hoạt động tại bến.

Điều 15. Xử lý tai nạn trong vùng nước bến

1. Việc cứu người và phương tiện thủy bị tai nạn xảy ra trong vùng nước bến là nghĩa vụ bắt buộc đối với thuyền trưởng, người lái phương tiện và các tổ chức, cá nhân đang hoạt động tại bến.

2. Khi phát hiện tai nạn hoặc nguy cơ xảy ra tai nạn, thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện bị nạn phải lập tức phát tín hiệu cấp cứu theo quy định; tiến hành huy động nhân lực, phương tiện hiện có để thực hiện ngay các biện pháp cứu người, tài sản; đồng thời báo cho các lực lượng chức năng liên quan hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa theo thẩm quyền hoặc Ban Quản lý bến (đối với bến khách ngang sông) để có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Các lực lượng chức năng liên quan hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa theo thẩm quyền có quyền huy động mọi lực lượng, trang thiết bị của bến và các phương tiện hiện có trong khu vực để cứu người, tài sản, phương tiện bị nạn. Các tổ chức, cá nhân liên quan có nghĩa vụ chấp hành lệnh điều động của các lực lượng chức năng liên quan hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa theo thẩm quyền hoặc Ban Quản lý bến để cứu người, tài sản, phương tiện bị nạn.

Điều 16. Trách nhiệm của thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện khi phương tiện thủy hoạt động tại vùng nước bến

1. Chỉ được cho phương tiện neo đậu tại những nơi do đơn vị quản lý đường thủy nội địa theo thẩm quyền hoặc Ban Quản lý bến chỉ định và không được tự ý thay đổi vị trí.

2. Tuân thủ nội quy bến và các quy định về phòng, chống lụt bão; phòng cháy, chữa cháy; chấp hành lệnh điều động của các lực lượng chức năng liên quan hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa theo thẩm quyền hoặc Ban Quản lý bến trong các trường hợp khẩn cấp.

3. Khi phương tiện bị trôi dạt hoặc bị thay đổi nơi neo đậu do các nguyên nhân khách quan khác, phải tiến hành ngay các biện pháp xử lý thích hợp và báo cho đơn vị quản lý đường thủy nội địa theo thẩm quyền hoặc Ban Quản lý bến biết.

4. Khi đã neo đậu an toàn tại các nơi được chỉ định, thuyền trưởng phải phân công thuyền viên trực ca để duy trì máy móc, trang thiết bị cứu sinh, cứu hỏa, động cơ chính của phương tiện luôn ở trạng thái sẵn sàng hoạt động để xử lý kịp thời những trường hợp trôi neo, đứt dây, mắc cạn và các sự cố khác.

5. Nghiêm cấm:

a) Tự ý đưa phương tiện vào xếp, dỡ hàng hóa hoặc đón, trả hành khách khi chưa được sự chấp thuận của chủ khai thác bến.

b) Sử dụng tín hiệu tùy tiện.

c) Bơm xả nước bẩn, đổ rác thải, các hợp chất có dầu, các loại chất độc khác xuống vùng nước bên gây ô nhiễm môi trường.

d) Cản trở hoặc gây khó khăn cho người thi hành công vụ, thuyền viên của phương tiện thủy khác đi qua phương tiện mình.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 17. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Sở Giao thông vận tải

a) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra trong việc cấp Giấy phép và tổ chức quản lý đảm bảo an toàn trong hoạt động bến thủy nội địa trên địa bàn.

b) Thực hiện việc cấp, cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa theo đúng quy định của pháp luật.

c) Thực hiện việc đình chỉ hoạt động, đình chỉ hoạt động có thời hạn bến thủy nội địa.

d) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông kiểm tra việc chấp hành Quy định này đối với các bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan tuần tra, xử lý các hành vi vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa theo quy định.

đ) Thực hiện quản lý về mặt nhà nước đối với hoạt động bến thủy nội địa, cấp phép bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp công tác quản lý hoạt động bến thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

e) Đối với những bến khách ngang sông nằm trên sông là địa giới hành chính giữa hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phối hợp và thống nhất với Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố liên quan trong việc cấp giấy phép hoạt động và tổ chức quản lý bến theo đúng quy định để bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong quá trình khai thác.

2. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát đường thủy; Công an các huyện, thành phố Mỹ Tho và thị xã Gò Công tổ chức kiểm tra độc lập hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

a) Giám sát tổ chức thực hiện việc niêm yết và thu giá cước vận chuyển đảm bảo tính công khai, minh bạch theo quy định.

b) Hướng dẫn tổ chức thu phí bến khách ngang sông nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định, hướng dẫn các cấp ngân sách hạch toán thu - chi ngân sách từ việc khai thác bến khách ngang sông.

4. Cục thuế tỉnh

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh khai thác các bến khách ngang sông thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện in mẫu vé qua các bến khách ngang sông.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện việc cấp, cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa theo đúng quy định của pháp luật.

b) Thực hiện việc đình chỉ hoạt động, đình chỉ hoạt động có thời hạn bến thủy nội địa đã phân cấp theo đúng quy định.

c) Tổ chức quản lý, lập danh bạ bến thủy nội địa, chủ bến, chủ khai thác bến, chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện vận tải khách ngang sông thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra hoạt động của các bến thủy nội địa thuộc địa bàn quản lý theo đúng quy định của pháp luật và Quy định này.

đ) Đối với các bến khách ngang sông nằm trên tuyến ranh giới giữa hai huyện, thành phố, thị xã; Ủy ban nhân dân hai huyện, thành phố, thị xã bàn bạc thống nhất quản lý cấp Giấy phép và tổ chức khai thác bến khách ngang sông.

e) Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định việc niêm yết công khai giá cước vận chuyển hành khách, hàng hóa, phương tiện của từng bến khách ngang sông và thực hiện đúng chế độ miễn giảm cho các đối tượng theo quy định của pháp luật.

g) Báo cáo định kỳ quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý) và 01 năm (trước ngày 15 tháng 12) gửi Sở Giao thông vận tải về tình hình hoạt động bến thủy nội địa tại địa phương (theo Mẫu số 11 và số 12 của Phụ lục kèm theo).

h) Tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ và chấp thuận mở bến thủy nội địa của tổ chức, cá nhân trên các sông Trung ương thuộc thẩm quyền Sở Giao thông vận tải cấp phép.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Theo dõi, giám sát, báo cáo quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý và 01 năm trước ngày 10 tháng 12) và đột xuất cho Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình hoạt động của các bến thủy nội địa trên địa bàn quản lý (theo Mẫu số 11 và số 12 của Phụ lục kèm theo).


b) Xác nhận đơn đề nghị chấp thuận mở bến khách ngang sông của tổ chức, cá nhân theo quy định.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có bến khách ngang sông chịu trách nhiệm tổ chức bảo vệ trật tự, an toàn giao thông trong khu vực bến và nghiêm cấm những tổ chức, cá nhân không thực hiện ký kết hợp đồng khai thác bến khách ngang sông được phép tổ chức hoạt động.

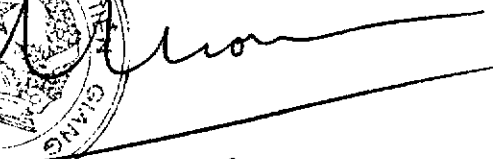
d) Lập Sổ theo dõi và giám sát hoạt động của các bến dân sinh trên địa bàn quản lý.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có quy định mới của Trung ương thì các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH 
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Lê Văn Hương

PHẦN PHỤ LỤC

- Mẫu số 1: Đơn đề nghị chấp thuận mở bến thủy nội địa
- Mẫu số 2: Đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.
- Mẫu số 3: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.
- Mẫu số 4: Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.
- Mẫu số 5: Đơn đề nghị chấp thuận mở bến khách ngang sông
- Mẫu số 6: Đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông.
- Mẫu số 6b: Đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông (trường hợp bến khách ngang sông hai bên bờ cùng một chủ khai thác, cùng cơ quan cấp giấy phép hoạt động)
- Mẫu số 7: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông.
- Mẫu số 8, 8a: Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông.
- Mẫu số 9: Quyết định đình chỉ hoạt động bến thủy nội địa.
- Mẫu số 10: Quyết định đình chỉ có thời hạn hoạt động bến thủy nội địa.
- Mẫu số 11: Danh bạ bến thủy nội địa hàng hóa; bến hành khách.
- Mẫu số 12: Danh bạ bến khách ngang sông.

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN MỞ
BẾN THỦY NỘI ĐỊA**

Kính gửi: (1).....
Tên tổ chức, cá nhân (4).....
Địa chỉ:.....
Số điện thoại:..... Số FAX

Làm đơn đề nghị được chấp thuận mở bến thủy nội địa(2).....
Vị trí dự kiến mở bến: (3) : từ km thứđến km thứ
trên bờ (phải hay trái)..... sông, (kênh)thuộc xã
(phường)....., huyện (quận)..... tỉnh (thành phố):.....
Quy mô dự kiến xây dựng (6b).....
Bến được sử dụng vào mục đích: (5a).....
Phạm vi vùng đất sử dụng (6a):.....
Phạm vi vùng nước sử dụng (7):
- Chiều dài:.....mét, dọc theo bờ;
- Chiều rộng:..... mét, từ mép cầu bến trở ra.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.

Người làm đơn
Ký tên

Mẫu số 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
BẾN THỦY NỘI ĐỊA**

Kính gửi: (1).....
Tên tổ chức, cá nhân (4).....
Địa chỉ:.....
Số điện thoại:.....Số FAX

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... ngày..... tháng.....năm.....
do cơ quan cấp

Làm đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa(2)

Vị trí bến: (3): từ km thứ.....đến km thứ..... trên
bờ (phải hay trái).....sông (kênh).....thuộc xã(phường)
....., huyện (quận)..... tỉnh (thành phố):.....

Kết cấu, quy mô của bến:(6b):.....

Phương án khai thác (9):.....

Bến được sử dụng để: (5a).....

Phạm vi vùng đất sử dụng (6b)

Phạm vi vùng nước sử dụng (7).....

- Chiều dài:.....mét, dọc theo bờ;
- Chiều rộng..... mét, từ mép ngoài cầu bến trở ra sông.

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có kích thước
(8).....

Thời hạn xin hoạt động từ ngày..... đến ngày.....

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam
đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải
đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.

Người làm đơn
Ký tên

Mẫu số 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
BẾN THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: (1).....
Tên tổ chức, cá nhân (4).....
Địa chỉ: (4)
Số điện thoại: Số FAX
Làm đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa(2)
Vị trí bến: (3) : từ km thứđến km thứ trên
bờ (phải hay trái) sông (kênh)thuộc xã(phường)
....., huyện (quận)..... tỉnh (thành phố):.....
Kết cấu, quy mô công trình bến: (6b).....
Phương án khai thác (9):
.....
Bến được sử dụng để: (5a).....
Phạm vi vùng đất sử dụng (6b):
.....
Phạm vi vùng nước sử dụng (7):
- Chiều dài:.....mét, dọc theo bờ;
- Chiều rộng..... mét, từ mép ngoài cầu bến trở ra sông.
Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy lớn nhất có kích thước
(7).....
Lý do đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động (9):
Thời hạn xin hoạt động từ ngày..... đến ngày.....

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.

Người làm đơn

Ký tên

Mẫu số 4: Áp dụng cho bến hàng hóa hoặc bến hành khách

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA
Số:...../GPBTND

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP.....(1)

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, xét đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa của ông (bà)....., nay cho phép hoạt động Bến thủy nội địa (2):.....

Của (tổ chức, cá nhân)(4):.....

Địa chỉ :

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số.....ngày.....tháng.....năm.....

Do..... cấp

Vị trí bến (3) từ km thứđến km thứ

Bên bờ (phải, trái) của sông (kênh)..... Thuộc địa phận xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố).....

Kết cấu, quy mô bến (6b):

Mục đích sử dụng (5a).....

Phạm vi vùng đất (6a).....

Phạm vi vùng nước (7) (Số đồ số....., do..... duyệt ngày.....)

- Chiều dài:..... mét, kể từ:..... dọc theo bờ về phía: (thượng, hạ lưu)

- Chiều rộng: mét, kể từ mép ngoài của bến trở ra phía sông

Bến có khả năng tiếp nhận loại phương tiện thủy (8):.....

Thời hạn hoạt động: Từ ngày.....đến ngày.....

Trong thời gian hoạt động chủ bến có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép
Ký tên và đóng dấu

Hướng dẫn cách ghi Mẫu số 3, Mẫu số 3a, Mẫu số 3b và Mẫu số 4

I. Kích thước Giấy phép (kích thước khung): 15 x 20 cm

II. Nội dung các mục:

(1) Ghi rõ tên Cơ quan cấp giấy phép.

(2) Ghi tên bến,

(4) Ghi tên chủ bến.

(3) Ghi rõ bến nằm từ km thứ..... đến km thứ..... thuộc bờ (phải hay trái) của sông (kênh) nào, thuộc xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) nào (có thể ghi theo tọa độ nếu bến không thể xác định vị trí theo lý trình).

(6b) Ghi rõ những đặc điểm của cầu bến hình dạng, kết cấu, kích thước và các công trình thiết yếu khác.

(5a) Ghi rõ là bến hành khách hay xếp dỡ hàng hóa thông thường, xếp dỡ xăng dầu hay bến chuyên dùng

(7) Ghi rõ chiều dài, chiều rộng vùng nước của bến. Tùy trường hợp có thể ghi thêm cách vật chuẩn mét.

(8) Ghi mức nước đầy tải của loại phương tiện lớn nhất mà bến có khả năng tiếp nhận và cao độ mực nước tương ứng. Ngoài ra tùy đặc điểm của mỗi bến có thể ghi thêm một số số liệu khác như: trọng tải, chiều dài, chiều rộng của loại phương tiện lớn nhất được phép vào bến.

Thí dụ: bến có khả năng tiếp nhận phương tiện thủy nội địa có mức nước đầy tải không quá 1,8m ứng với mức nước từ +3,0 m trở lên.

(9) Nêu rõ lý do đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động

III. Nếu Giấy phép cấp cho cụm bến thì Mục (3) ghi tên người đại diện. Kèm theo Giấy phép là danh sách tên các chủ bến trong cụm và số văn bản về quyền sử dụng đất của từng bến theo mẫu sau:

DANH SÁCH CÁC BẾN TRONG CỤM

(kèm theo Giấy phép mở bến thủy nội địa số..... ngày.....)

STT	Họ và tên chủ bến	Địa chỉ	Số văn bản về quyền sử dụng đất	Số Giấy chứng nhận ĐKKD	Ghi chú

Mẫu số 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN MỞ
BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Kính gửi:.....

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Làm đơn đề nghị chấp thuận mở bến khách ngang sông:

Tên bến.....

Vị trí dự kiến mở bến:.....

- Từ km thứ.....đến km thứ.....Bên bờ (phải/ trái)..... của
sông (kênh)....., thuộc xã (phường).....huyện (quận)
..... tỉnh (thành phố).....

Quy mô dự kiến xây dựng:

Phạm vi vùng đất sử dụng:

Phạm vi vùng nước sử dụng:

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam
đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải
đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.

Ý kiến của UBND cấp xã (phường)

Người làm đơn
Ký tên

Mẫu số 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG**

Kính gửi:

Tên tổ chức, cá nhân.....

Địa chỉ:.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ngày.....
do cơ quan:..... cấp

Làm đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông:

Tên bến.....

Vị trí bến:.....

- Từ km thứ.....đến km thứ.....Bên bờ (phải, trái).....của
sông....., thuộc xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố).....

Vùng đất sử dụng:.....

Vùng nước xin phép sử dụng:.....

+ Chiều dài:.....m dọc theo bờ sông;

+ Chiều rộng:.....m tính từ mép ngoài cầu bến trở ra sông.

Phương án khai thác và bảo đảm an toàn khi hoạt động:.....

Đặc điểm công trình bến:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:.....

- Chiều rộng:..... Độ dốc:.....

Số lượng phương tiện thủy đăng ký hoạt động tại bến:.....

+ Số đăng ký phương tiện hoạt động.....

+ Trọng tải:

+ Số lượng hành khách được phép chở.....

Loại phương tiện đường bộ được phép chở:.....

Đề nghị được hoạt động từ ngàytháng năm đến ngày ... tháng ... năm.....

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.

Người làm đơn
Ký tên

Mẫu số 6b: Dùng trong trường hợp bến khách ngang sông hai bên bờ cùng một chủ khai thác, cùng cơ quan cấp giấy phép hoạt động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Kính gửi:

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sốngày.....

do cơ quan: cấp.

Làm đơn đề nghị cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông:

Tên bến.....

Vị trí bến: Từ km thứđến km thứ của sông.....

+ Bến nằm ở bờ Phải thuộc địa phận:

+ Bến nằm ở bờ Trái thuộc địa phận

Đặc điểm công trình bến tại bờ Phải:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng :.....

- Chiều rộng:..... Độ dốc:.....

- Phạm vi vùng đất

- Phạm vi vùng nước: Chiều dài:.....mét dọc theo bờ; chiều rộng: mét,
kể từ trở ra phía sông.

Đặc điểm công trình bến tại bờ Trái:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng :.....

- Chiều rộng:..... Độ dốc:

- Phạm vi vùng đất

- Phạm vi vùng nước: Chiều dài:.....mét dọc theo bờ; chiều rộng: mét,
kể từ trở ra phía sông.

Phương án khai thác và bảo đảm an toàn khi hoạt động:

Số lượng phương tiện thủy đăng ký hoạt động tại bến:.....

+ Số đăng ký phương tiện hoạt động.....

+ Trọng tải:

+ Số lượng hành khách được phép chở

Loại phương tiện đường bộ được phép chở:.....

Đề nghị được hoạt động từ ngày ...tháng năm đến ngày ... tháng ... năm.....

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.

Người làm đơn

Ký tên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG BÊN KHÁCH NGANG SÔNG**

Kính gửi:

Tên tổ chức, cá nhân.....

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ngày.....

do cơ quan: cấp

Làm đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động bên khách ngang sông:

Tên bến.....

Vị trí bến:.....

- Từ km thứđến km thứ Bên bờ (phải, trái).....của
sông....., thuộc xã (phường).....huyện
(quận).....tỉnh (thành phố).....

Vùng nước sử dụng:

+ Chiều dài:.....m dọc theo bờ sông;

+ Chiều rộng:m tính từ mép ngoài cầu bến trở ra sông.

Đặc điểm công trình bến:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:.....

- Chiều rộng:..... Độ dốc:.....

Số lượng phương tiện thủy hoạt động.....

+ Số đăng ký phương tiện

+ Trọng tải:

+ Số lượng hành khách tối đa phương tiện được phép chở.....

Loại phương tiện đường bộ lớn nhất được phép chở:.....

Phương án khai thác và bảo đảm an toàn khi hoạt động:

.....

Lý do xin cấp lại:

Thời hạn xin hoạt động:.....

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật có liên quan.

Người làm đơn
Ký tên

Mẫu số 8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG
Số:...../GPKNS

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI.....

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa; xét đơn và hồ sơ xin cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông của ông (bà)....., nay cho phép mở bến khách ngang sông:.....

Của (tổ chức, cá nhân):.....

Địa chỉ:.....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ngày.....

Do cơ quan: cấp

Vị trí bến: km thứ bên bờ (phải, trái) của sông... Thuộc xã, huyện, tỉnh (phường, quận, thành phố).....

Đặc điểm công trình bến:

Đường dẫn: Vật liệu xây dựng :.....

Chiều rộng:.....

Độ dốc:

Phạm vi vùng đất

Phạm vi vùng nước

- Chiều dài:.....mét, kể từ:..... dọc theo bờ về phía: (thượng, hạ lưu).....

- Chiều rộng: mét, kể từ:.....trở ra phía sông. (8)

- Phương tiện thủy chở khách được phép hoạt động tại bến:

+ Số đăng ký phương tiện.....

+ Số lượng hành khách được phép chở.....

Loại phương tiện đường bộ lớn nhất được phép chở:.....

Trong thời gian hoạt động chủ khai thác bến có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Giấy phép có hiệu lực từ ngàyđến ngày.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép

Ký tên và đóng dấu

Mẫu số 8a: Dùng trong trường hợp hai đầu bến khách cùng 1 chủ khai thác cùng cơ quan cấp phép

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG
Số:...../GPKNS

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI.....

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa; xét đơn và hồ sơ xin cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông của ông (bà)....., nay cho phép bến khách ngang sông :.....

Của (tổ chức, cá nhân chỉ :

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:ngày.....

Do cơ quan: cấp.

Vị trí bến: km thứ của sông.....

+ Bến ở bờ Phải thuộc địa phận.....

+ Bến ở bờ Trái thuộc địa phận.....

Đặc điểm công trình bến tại bờ Phải:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng :.....

- Chiều rộng:..... Độ dốc:

- Phạm vi vùng đất

- Phạm vi vùng nước: Chiều dài:.....mét dọc theo bờ; chiều rộng: mét, kể từ..... trở ra phía sông. (8)

Đặc điểm công trình bến tại bờ Trái:

- Đường dẫn: Vật liệu xây dựng:.....

- Chiều rộng:..... Độ dốc:

- Phạm vi vùng đất

- Phạm vi vùng nước: Chiều dài:.....mét dọc theo bờ; chiều rộng:..... mét, kể từ..... trở ra phía sông. (8)

Phương tiện thủy chở khách được phép hoạt động tại bến:

- Số đăng ký phương tiện.....

- Số lượng hành khách được phép chở

Loại phương tiện đường bộ lớn nhất được phép chở:.....

Trong thời gian hoạt động chủ khai thác bến có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Giấy phép có hiệu lực từ ngàyđến ngày.....

....., ngày..... tháng.....năm.....

Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép

Ký tên và đóng dấu

Mẫu số 9

UBND TỈNH TIỀN GIANG (1)
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-SGTVT (1)

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đình chỉ hoạt động bến thủy nội địa

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (1)

Căn cứ Quyết định 4959/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Tiền Giang;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

Theo đề nghị của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Chấm dứt hoạt động đối với bến.....

Tại vị trí.....

Của (tổ chức, cá nhân).....

Địa chỉ.....

Lý do.....

Điều 2.

Xóa tên bến..... trong danh mục bến thủy nội địa lưu giữ tại bộ phận quản lý bến thủy nội địa của Sở Giao thông vận tải (1)

Điều 3.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày..... tháng..... năm.....;

Điều 4.

Các ông (bà).... (tên chủ bến)....; Thanh tra Giao thông vận tải, Phòng Kinh tế và Hạ tầng (1).....; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VP,....

Ghi chú:

(1) Điều chỉnh nội dung cho phù hợp với cơ quan ban hành Quyết định.

Mẫu số 10

UBND TỈNH TIỀN GIANG(1)
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-SGTVT (1)

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của bến thủy nội địa

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (1)

Căn cứ Quyết định 4959/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải Tiền Giang;

Căn cứ Thông tư số 25/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý hoạt động của cảng, bến thủy nội địa;

Theo đề nghị của.....(2),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

Đình chỉ hoạt động đối với bến

Tại vị trí

Của (tổ chức, cá nhân)

Địa chỉ.....

Thời hạn đình chỉ hoạt động ngày, kể từđến

Lý do.....

Điều 2.

Thanh tra Giao thông vận tải có trách nhiệm theo dõi kiểm tra việc chấp hành việc tạm ngừng hoạt động của bến, xử phạt theo thẩm quyền những hành vi vi phạm Quyết định này.

Điều 3.

Các ông (bà)..... (tên chủ bến); Thanh tra Giao thông vận tải, Phòng Kinh tế và Hạ tầng (1); các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3

- Lưu VP.....

Ghi chú:

(1) Điều chỉnh nội dung cho phù hợp với cơ quan ban hành Quyết định.

(2) Ghi tên cơ quan trực tiếp quản lý bến đó.

Mẫu số 11

UBND TỈNH TIỀN GIANG (1)
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (1)
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

DANH BẠ BẾN HÀNG HOÁ, BẾN HÀNH KHÁCH

Tính đến ngày

TT	Tên bến	Tên chủ bến	Địa danh	Vị trí từ Km... đến Km...	Bờ phải (trái) của sông ...	Số lần cấp phép	Loại bến	Cấp kỹ thuật bến	Được phép tiếp nhận PT có mớn	Số Giấy phép, ngày cấp	CQ cấp	Hạn hoạt động	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1													
2													
...													

Ghi chú:

(1) Điều chỉnh nội dung cho phù hợp với cơ quan báo cáo.

Mẫu số 12

UBND TỈNH TIỀN GIANG (1)
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

DANH BẠ BẾN KHÁCH NGANG SÔNG

Tính từ ngàyđến ngày.....

TT	Tên bến	Vị trí từ km... phía bờ (trái) của sông...	Địa danh xã huyện tỉnh ...	Tên chủ bến	Tên chủ khai thác bến	Số GP, ngày cấp, CQ cấp	Ngày hết hạn	Số đăng ký của PT	Sức chở lớn nhất của PT	Họ và tên thuyền trưởng hoặc người lái PT	Bảng cccm của thuyền trưởng, người lái PT	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

Ghi chú:

1. Cột 1: Số thứ tự ghi theo tuyến vận chuyển ngang sông gồm hai bến trên hai bờ đối diện và phương tiện vận chuyển giữa hai bến đó.
2. Trường hợp bến trên bờ đối diện thuộc tỉnh khác thì vẫn ghi tên bến, cột nào không có số liệu thì để trống và giải thích trong cột (13) là thuộc tỉnh nào.
3. Cột 10: Ghi rõ phương tiện chở bao nhiêu người, nếu chở ô tô qua sông thì ô tô có trọng tải bao nhiêu?
4. Điều chỉnh nội dung cho phù hợp với cơ quan báo cáo (1).